

Số: 12/2022/QĐHG-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 10 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thẩm phán ra quyết định: Đào Thị Xuân Quỳnh.

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 23 tháng 12 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình của những người yêu cầu:

- Chị Lưu Thị T, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T3, huyện T2, tỉnh T1; Hiện đang ở: Thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh T4.

- Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn B, xã T3, huyện T2, tỉnh T1.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Đức P.

**2.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Đức P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Đức P có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Kim O, sinh ngày 06/02/2012 và cháu Nguyễn Uyên N, sinh ngày 05/10/2014. Chị T và anh P thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh P cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng, hai con chung là 3.000.000đ/tháng, kể từ tháng 01/2022 đến khi lần lượt từng con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Đức P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

**5.** Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã Đ, huyện S, tỉnh T4; (Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đào Thị Xuân Quỳnh**

